TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2024/HS-PT
Ngày: 17 – 6 – 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương
Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Tân
Ông Trần Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vủ Duy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Dương Thục Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 42/2024/TLPT-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo N; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08A/2024/HS-ST ngày 12/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **N**, (tên gọi khác M), sinh ngày 01/01/1969, tại tỉnh Long An. Nơi thường trú: Số 81/2, đường T, Phường O, thành phố A, tỉnh Long An; chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã H, huyện L, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Q (đã chết) và bà K, sinh năm 1941; chồng tên J (đã ly hôn); bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2000 nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

(Ngoài ra, trong vụ án có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm: F (S), sinh năm 1998, nơi cư trú: Ấp D, xã V, huyện Z, tỉnh Cà Mau; X, sinh năm 1989, nơi cư trú: Ấp Y, xã H, huyện L, tỉnh Bạc Liêu, nhưng do không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo N thuê quán bán nước giải khát, cà phê W tại ấp B, xã H, huyện L, tỉnh Bạc Liêu của ông E để kinh doanh bán nước uống giải khát. F (S) hoạt động bán dâm, đồng thời là nhân viên phụ bán quán cho bị cáo N nhưng không có nhận tiền lương. Theo thỏa thuận giữa bị cáo N và F thì chi phí ăn uống, sinh hoạt điện nước của F do bị cáo N chi trả. F bán dâm cho khách tại quán W thì một lần bán dâm với giá 400.000 đồng và đưa cho bị cáo N 100.000 đồng. Vào lúc 15 giờ ngày 04/6/2023, F đang ở quán W và bị cáo N thì có người

khách tên X đến quán uống nước và có nhu cầu mua dâm. F trực tiếp thỏa thuận với X mức giá 400.000 đồng một lần mua bán dâm, F bao tiền phòng và khi xong mới trả tiền. Sau đó, F lấy theo 01 cái bao cao su và dẫn X vào phòng ở của F để thực hiện hành vi mua bán dâm. Tại phòng, F và X cởi hết quần áo trên người, ôm hôn, sờ soạng người lẫn nhau khoảng 10 phút, X lấy bao cao su xé túi đựng, chưa sử dụng thì Công an xã H, huyện L, tỉnh Bạc Liêu đến kiểm tra phát hiện lập biên bản, tạm giữ 01 cái bao cao su và 01 điện thoại di động của F nhãn hiệu OPPO Reno 7, màu Trắng - Xanh, có gắn sim số 0843043027.

Quá trình điều tra, bị cáo N và F khai nhận ngoài lần phát hiện (ngày 04/6/2023) thì ngày 03/6/2023, F đã bán dâm cho 01 người khách không quen biết tại phòng của F trong quán cà phê W với giá 400.000 đồng, F giữ số tiền 300.000 đồng và đưa cho bị cáo N số tiền 100.000 đồng.

Đối với những người có hành vi mua, bán dâm là X, F, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L chuyển Công an huyện L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08A/2024/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

Tuyên bố bị cáo N (M) phạm tội "Chứa mại dâm".

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 327, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo N (M) 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26 tháng 3 năm 2024, bị cáo N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Về hình thức kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ. Về nội dung kháng cáo, xét thấy cấp sơ thẩm đã xem xét về nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và bị cáo đã nộp số tiền 200.000 đồng thu lợi bất chính nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo mức án 05 năm tù là mức khởi điểm của khung hình phạt; tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Với ý thức xem thường pháp luật, động cơ tư lợi bất chính, bị cáo N là chủ quán cà phê W tại ấp B, xã H, huyện L, tỉnh Bạc Liêu đã có hành vi chứa mại dâm đối với F bán dâm cho người mua dâm tại phòng nghỉ của F trong quán; một lần F bán dâm cho khách với giá 400.000 đồng thì bị cáo N được hưởng lợi số tiền là 100.000 đồng, F thực hiện hành vi bán dâm hai lần vào ngày 03/6/2023 và ngày 04/6/2023.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo N, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo phạm tội *"*Chứa mại dâm" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây tác động xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xử bị cáo mức án 05 năm tù là mức khởi điểm của khung hình phạt, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới, không đủ điều kiện xử mức án dưới khung hình phạt, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo mà cần chấp nhận như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, giữ nguyên án sơ thẩm là phù hợp.

[4] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 08A/2024/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Bị cáo N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo N (M), giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 08A/2024/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo N (M) phạm tội "Chứa mại dâm".

3. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 327, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

4. Xử phạt bị cáo N (M) 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

5. Về án phí: Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo N (M) phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 08A/2024/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND CC tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện L;
- VKSND huyện L;
- CQĐT Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, THS, THCTP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hương